**Đề thi giữa kì 2 Văn 10 KNTT 2024**

Phòng Giáo dục và Đào tạo ...

**Đề thi Giữa kì 2 - Kết nối tri thức**

Năm học 20... - 20...

Môn: Ngữ Văn lớp 10

Thời gian làm bài: phút

(Không kể thời gian phát đề)

**Phần 1: Đọc hiểu (6 điểm)**

Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi:

**BẢO KÍNH CẢNH GIỚI – BÀI 43**

*Rồi hóng mát thuở ngày trường,*

*Hoè lục đùn đùn tán rợp trương.*

*Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ,*

*Hồng liên trì đã tịn mùi hương.*

*Lao xao chợ cá làng ngư phủ,*

*Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương.*

*Lẽ có Ngu cầm đàn một tiếng,*

*Dân giàu đủ khắp đòi phương.*

(Nguyễn Trãi)

Câu 1: Bức tranh thiên nhiên trong bài thơ được miêu tả ở phương diện nào?

A. Âm thanh

B. Màu sắc

C. Hương vị

D. Tất cả đều đúng

Câu 2: Những âm thanh ngày hè gợi không khí như thế nào về bức tranh cuộc sống?

A. Thanh bình, yên vui

B. Rộn ràng, tấp nập

C. Sống động, ồn ào

D. Tưng bừng, náo nhiệt

Câu 3: Vẻ đẹp nghệ thuật của bài thơ là gì?

A. Tả cảnh ngụ tình

B. Sử dụng từ láy

C. Các cặp đối chỉnh

D. Tất cả đều đúng

Câu 4: Nghĩa của câu Dẽ có Ngu cầm đàn một tiếng là gì?

A. Dễ gì có được âm thanh tiếng đàn như cây đàn của vua Ngu

B. Muốn đánh một tiếng đàn ở cây đàn của vua Ngu

C. Nếu có cây đàn của vua Ngu sẽ đàn khúc nhạc cho dân no ấm

D. Thật là khó để có được cây đàn của vua Ngu

Câu 5: Câu thơ nào cho biết đây là cảnh vào độ cuối mùa hè?

A. Lao xao chợ cá làng ngư phủ

B. Hòe lục đùn đùn tán rợp giương

C. Hồng liên trì đã tiễn mùi hương

D. Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ

Câu 6: Câu thơ nào miêu tả bức tranh đầy sức sống trong bài thơ?

A. Dẽ có Ngu cầm đàn một tiếng

B. Rồi, hóng mát thưở ngày trường

C. Dân giàu đủ khắp đòi phương

D. Hòe lục đùn đùn tán rợp giương

Câu 7: Dòng nào nêu không đúng vẻ đẹp tâm hồn nhà thơ qua bài thơ?

A. Tấm lòng thiết tha với cuộc đời

B. Tấm lòng ưu ái với dân, với nước

C. Tấm lòng trăn trở trước thế sự

D. Tâm hồn yêu thiên nhiên, cảnh vật

Câu 8: Dòng nào không phải là thành công nghệ thuật của bài thơ?

A. Sử dụng từ ngữ giản dị, quen thuộc, giàu sức biểu cảm

B. Hình ảnh trong sáng, hài hòa màu sắc, âm thanh cuộc sống

C. Nhiều điển cố Hán học sâu sắc, hàm súc dư ba

D. Câu thơ thất ngôn xen lục ngôn, từ láy độc đáo

Câu 9: Viết đoạn văn ngắn bày tỏ suy nghĩ bài học lấy dân làm gốc trong cuộc sống hôm nay từ bài thơ trên.

Phần 2: Viết (4 điểm)

Hãy viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học mà anh/chị đã học hoặc đã đọc.

**Phần 2: Đáp án đề thi giữa kì 2 Văn 10 KNTT**

**Phần 1: Đọc hiểu (6 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **Câu 1** | D | 0,5 điểm |
| **Câu 2** | B | 0,5 điểm |
| **Câu 3** | D | 0,5 điểm |
| **Câu 4** | C | 0,5 điểm |
| **Câu 5** | C | 0,5 điểm |
| **Câu 6** | D | 0,5 điểm |
| **Câu 7** | C | 0,5 điểm |
| **Câu 8** | C | 0,5 điểm |
| **Câu 9** | Đoạn văn đảm bảo các yêu cầu :  -Hình thức: đảm bảo về số câu, không được gạch đầu dòng, không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp. Hành văn trong sáng, cảm xúc chân thành ;  - Nội dung: từ niềm khát khao *dân giàu* của Nguyễn Trãi, thí sinh suy nghĩ về bài học *lấy dân làm gốc* trong cuộc sống hôm nay. Cần làm rõ các ý: *lấy dân làm gốc*là gì ? Tại sao phải *lấy dân làm gốc* ? Ý nghĩa của việc *lấy dân làm gốc* ? Bài học nhận thức và hành động ? | 2,0 điểm |

**Phần 2: Viết (4 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
|  | **a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận**  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 điểm  0,25 điểm  2,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm |
| **b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận**  Phân tích, đánh giá và những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của một tác phẩm thơ anh/chị đã học hoặc đã đọc. |
| **c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm**  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới:  **1. Mở bài**  Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm  **2. Thân bài**  - Khái quát chủ đề của truyện  - Phân tích từng nhân vật tiêu biểu và mối quan hệ giữa các nhân vật  - Phân tích vai trò của nhân vật trong việc thể hiện chủ đề của truyện.  - Đánh giá chủ đề và ý nghĩa của nhân vật trong việc thể hiện chủ đề, rút ra ý nghĩa đối với cuộc sống.  **3. Kết bài**  - Khẳng định ý nghĩa của vấn đề nghị luận. |
| **d. Chính tả, ngữ pháp**  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. |
| **e. Sáng tạo**  - Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. |